

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ DP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ DP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DP INVESTMENT CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DP INVESTMENT CONSULTING CO.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109989504

3. Ngày thành lập: 09/05/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 21 ngách 2 ngõ 43 Trần Đại Nghĩa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988425812

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn tân dược; - Bán buôn dụng cụ y tế: Băng, băng, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm...; - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: Máy đo huyết áp, máy trợ thính... - Bán thuốc thú y.	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng.	4659

7.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Nhóm này gồm: Bán buôn nhiên liệu, dầu mỡ nhờn, dầu bôi trơn như: - Than đá, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha; - Dầu mỏ, dầu thô, diesel nhiên liệu, xăng, dầu nhiên liệu, dầu đốt nóng, dầu hỏa; - Khí dầu mỏ, khí butan và propan đã hoá lỏng; - Dầu mỡ nhờn, xăng dầu đã tinh chế.	4661
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu chi tiết: hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát xây dựng - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình - Định giá xây dựng	7110(Chính)
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: hoạt động trang trí nội thất	7410
13.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Dịch vụ quan trắc môi trường	7490
14.	Cho thuê xe có động cơ	7710
15.	Bán buôn tổng hợp	4690
16.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810
17.	Khai thác và thu gom than bùn (không hoạt động tại trụ sở)	0892

18.	Sản xuất sơn, vec ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít Chi tiết: - Sản xuất sơn và vec ni, men, sơn mài; - Sản xuất chất nhuộm và chất nhuộm chế sẵn, thuốc màu; - Sản xuất men tráng trên sản phẩm thủy tinh và men sành, men đánh bóng và các chất tương tự; - Sản xuất sơn ma tít; - Sản xuất hợp chất dùng để bít, trét, hàn và các chất tương tự dùng để hàn các vật không chịu nhiệt hoặc các chất pha chế trang trí mặt ngoài; - Sản xuất hợp chất dung môi hữu cơ dùng để pha chế sơn, vec ni; - Sản xuất dung môi tẩy rửa sơn, vec ni.	2022
19.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395

20.	Sản xuất sắt, thép, gang Chi tiết: Các hoạt động như chiết xuất trực tiếp từ quặng sắt, sản xuất thép xỉ dạng nung chảy hoặc dạng cứng; chuyển xỉ thép thành thép; sản xuất ferrolloy, sản xuất thép, sản xuất tấm (ví dụ đĩa, tấm, băng, dây) và sản xuất thép dạng thỏi, ống như: - Điều hành lò luyện kim, máy chuyển thành thép, cán và hoàn thiện; - Sản xuất xỉ thép, sản xuất gang thành xỉ, tấm và các dạng ban đầu khác; - Sản xuất hợp kim sắt; - Sản xuất các sản phẩm kim loại đen bằng cách chiết giảm trực tiếp sắt và các sản phẩm bột kim loại đen khác, sản xuất thép từ tinh lọc bằng quá trình điện phân hoặc hoá học khác; - Sản xuất sắt dạng hột và dạng bột; - Sản xuất thép dạng thỏi hoặc các dạng nguyên sinh khác; - Sản xuất sản phẩm thép bán hoàn thiện; - Sản xuất các sản phẩm thép cuộn nóng cuộn lạnh và cuộn phẳng; - Sản xuất thanh thép cuộn nóng; - Sản xuất mặt cắt thép cuộn nóng; - Sản xuất thanh thép và các mặt cắt cứng từ thép bằng cách kéo lạnh, nghiền hoặc quay; - Sản xuất các mặt cắt mở bằng cách tạo khuôn lạnh cuộn hoặc gấp nếp các sản phẩm thép cuộn phẳng; - Sản xuất dây thép bằng cách kéo hoặc dẫn lạnh; - Sản xuất tấm thép và các mặt cắt mở thép hàn; - Sản xuất các vật liệu đường ray tàu hỏa (đường sắt chưa lắp) bằng thép; - Sản xuất ống thép không mối nối bằng cách cuộn nóng, kéo nóng hoặc cuộn lạnh, kéo lạnh; - Sản xuất các ống thép hàn bằng cách đổ khuôn nóng hoặc lạnh và hàn, hoặc có được bằng cách xử lý thêm bằng kéo lạnh hoặc cuộn lạnh hoặc bằng cách đổ khuôn nóng, hàn; - Sản xuất các thiết bị nối ống thép như mép phẳng và mép có vòng đệm, các mối nối hàn.	2410
21.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2592
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
24.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
26.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224

27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhóm này gồm: Hoạt động cung cấp dịch vụ ăn uống tới khách hàng, trong đó khách hàng được phục vụ hoặc khách hàng tự chọn các món ăn được bày sẵn, có thể ăn tại chỗ hoặc mua món ăn đem về. Nhóm này cũng gồm hoạt động chuẩn bị, chế biến và phục vụ đồ ăn uống tại xe bán đồ ăn lưu động hoặc xe kéo, đẩy bán rong.	5610
28.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
29.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3320
32.	Thoát nước và xử lý nước thải (không hoạt động tại trụ sở)	3700
33.	Thu gom rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3811
34.	Thu gom rác thải độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3812
35.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3821
36.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3822
37.	Tái chế phế liệu (không hoạt động tại trụ sở)	3830
38.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (không hoạt động tại trụ sở)	3900
39.	Xây dựng nhà để ở	4101
40.	Xây dựng nhà không để ở	4102
41.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
42.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
43.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
45.	Phá dỡ	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 990.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ THANH VÂN	Số 21 ngách 2 ngõ 43 Trần Đại Nghĩa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	297.000	2.970.000.000	30,000	0261830152 83	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	297.000	2.970.000.000	30,000		
2	PHẠM MẠNH DU	Số 32/2 Đường 23, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	297.000	2.970.000.000	30,000	025776058	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	297.000	2.970.000.000	30,000		

3	PHẠM TIẾN DOANH	Số 21 ngách 2 ngõ 43 Trần Đại Nghĩa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	396.000	3.960.000.000	40,000	0350750045 67
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	396.000	3.960.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ THANH VÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 28/12/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 026183015283

Ngày cấp: 07/01/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 21 ngách 2 ngõ 43 Trần Đại Nghĩa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 21 ngách 2 ngõ 43 Trần Đại Nghĩa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội